

## MỘT VÀI ĐẶC ĐIỂM VỀ ĐỊA DANH Ở HỘI AN

Võ Hồng Việt

**Đ**ịa danh, theo từ điển là “tên đất, tên địa phương”<sup>1</sup>, “tên xứ đất, tên gọi mỗi vùng, mỗi địa phương”<sup>2</sup>, là đối tượng nghiên cứu của Địa danh học - một bộ phận của Danh xưng học. Trong những năm gần đây, vấn đề địa danh được nhiều nhà khoa học tiếp cận, nghiên cứu bởi lẽ qua đó sẽ góp phần nhận diện rõ hơn đặc điểm cổ sinh học, đặc điểm địa lý, địa mạo, sinh thái cũng như bức tranh về lịch sử - văn hóa của vùng đất, khu vực. Việc nghiên cứu địa danh cũng hướng đến mục tiêu bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng, dân tộc.

Vùng đất Hội An với bề dày lịch sử hơn 3000 năm, là địa bàn sinh sống liên tục của nhiều lớp cư dân - thành phần tộc người, từng là trung tâm kinh tế - văn hóa - chính trị của Quảng Nam nên đã định hình nên văn hóa Hội An đa dạng và mang những dấu ấn riêng được minh chứng qua những giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể. Là một thành phần quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể ở Hội An, những giá trị của địa danh đã góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến địa hình - địa mạo - sinh thái và lịch sử - văn hóa Hội An. Với tầm quan trọng đó, trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Hội An cần phải nghiên cứu, bảo tồn và phát huy các giá trị của

địa danh ở Hội An. Bước đầu tiếp cận qua công tác sưu tầm, chúng tôi đã thống kê được khoảng 2000 đơn vị địa danh ở Hội An đã từng và đang được sử dụng. Qua khối lượng đơn vị địa danh này, một mặt khẳng định quá trình khai phá, khám phá, sử dụng các dạng địa hình, địa mạo tự nhiên trong quá trình lao động sản xuất của người dân Hội An trong lịch sử, mặt khác thể hiện tư duy, tính sáng tạo của người dân Hội An trong việc sử dụng ngôn ngữ để định danh cho từng vùng đất, khu vực. Từ khối lượng đơn vị địa danh nói trên, bước đầu chúng tôi nhận thấy địa danh ở Hội An có những đặc điểm sau:

Trước hết, địa danh ở Hội An nhiều về số lượng, phong phú về loại hình phản ánh rõ nét đặc điểm sinh thái, địa hình địa mạo tự nhiên, đặc điểm xã hội, dân cư và lịch sử - văn hóa của vùng đất nằm ở cửa sông, ven biển và đảo ven bờ. Ít có nơi nào mà số lượng loại hình địa danh đa dạng như ở Hội An với gần 100 loại hình chỉ các đối tượng địa lý tự nhiên và địa lý nhân văn thuộc khu vực đất liền ở tả ngạn hạ lưu sông Thu Bồn và hải đảo Cù Lao Chàm. Một điều dễ dàng nhận thấy là khu vực nào mà địa hình địa mạo tự nhiên càng đa dạng thì nơi đó số lượng loại hình địa danh, số lượng địa danh càng nhiều. Hẳn nhiên điều này còn xuất phát từ hoạt động lao động sản xuất, sáng tạo và khám phá, chiếm lĩnh tự nhiên cũng như tư duy sáng tạo của con người trong việc sử dụng vỏ bọc ngôn ngữ. Nếu như ở Cẩm Thanh, số lượng đơn vị địa danh chiếm khoảng

<sup>1</sup> Trần Văn Chánh (2005), Từ điển Hán Việt Hán ngữ cổ đại và hiện đại, tái bản lần 4, NXB Trẻ, 2005, trang 453.

<sup>2</sup> Viện Ngôn ngữ (2007), Từ điển tiếng Việt, NXB Từ điển Bách Khoa, 2007, trang 357.

10% tổng số địa danh sưu tầm được trên toàn địa bàn thành phố Hội An thì ở Cù Lao Chàm lại chiếm đến 25%. Đặc biệt, trong tổng số đơn vị địa danh ở Hội An chỉ đối tượng địa lý tự nhiên thì ở Cù Lao Chàm chiếm đến 45,4%. Tiếp cận địa danh chỉ đối tượng địa lý tự nhiên ở Cù Lao Chàm, số lượng loại hình và tần số xuất hiện của mỗi loại hình rất cao phản ánh rõ nét đặc điểm, điều kiện tự nhiên biển đảo ở đây. Trong khi các địa phương ở khu vực đất liền chỉ có một vài loại hình thì ở Cù Lao Chàm có đến 27 loại hình, bao gồm nông, nhòn, nương, hòn, gò, cồn, dốc, đồi, bằng, eo, hồ, hang, hục, vũng, sũng, khe, suối, mũi, bãi, bến, truông,... Ở Hội An, trong địa danh chỉ đối tượng địa lý tự nhiên, loại hình có số lượng địa danh nhiều nhất là cồn. Trong địa danh chỉ đối tượng địa lý nhân văn, loại hình có số lượng địa danh nhiều nhất là xóm.

Hội An là mảnh đất “*Hội thủy, hội nhân và hội tụ văn hóa vô cùng đa dạng*”. Về tính chất “*Hội thủy*” của Hội An, dưới góc độ địa danh thể hiện rất rõ. Ở Hội An, số lượng loại hình địa danh và số lượng đơn vị địa danh liên quan đến nước rất nhiều như cồn (*cồn biển - cồn sông*), ao, bến, hói, sông, vũng, khe, cống, cầu, bàu, suối,... Tính chất “*Hội nhân*” của mảnh đất Hội An thể hiện khá rõ trong diễn trình lịch sử. Những kết quả nghiên cứu khảo cổ học đã chứng minh trong quá khứ trên mảnh đất Hội An có nhiều lớp cư dân kế tiếp nhau sinh sống. Đầu tiên là lớp cư dân Tiền Sa Huỳnh - Bãi Ông, đến lớp cư dân Sa Huỳnh thời kỳ Tiền - Sơ sử, lớp cư dân Champa thời kỳ Champa và các cộng đồng cư dân Việt, Hoa, Nhật, phương Tây thời kỳ Đại Việt - Đại Nam. Tại Hội An có nhiều địa danh mang dấu ấn Champa như miếu Thần Hời, Trà Quân, Trà Quế, Lùm Bà, Lãng

Bà Lôi, Lùm Bà Vàng, Cù Lao Chàm,... Hầu hết những địa danh ở Hội An mà hiện nay sưu tầm được được hình thành, xuất hiện dưới thời Đại Việt. Những đợt di dân của người Việt, người Hoa đến Hội An cư trú cùng với sự lui tới sinh sống, buôn bán của các thương nhân Nhật Bản, phương Tây đã thúc đẩy sự hình thành các địa danh chỉ đối tượng địa lý nhân văn ở Hội An như tổng, làng/xã, xóm, ấp,... thuộc địa lý hành chính cư trú, các địa danh chỉ công trình xây dựng mang tính chất văn hóa - tôn giáo, tín ngưỡng, các công trình xây dựng mang tính chất dân sinh và mang tính chất quân sự - chính trị. Ngoài địa danh người Việt chiếm số lượng áp đảo còn có nhiều địa danh liên quan đến người Hoa như cồn đất Bang, xã Minh Hương,... Dấu ấn lịch sử Hội An thời Pháp cũng thể hiện rất rõ qua địa danh với sự xuất hiện nhiều tên đường mang tiếng Pháp như Rue de Cantonaise, Rue de Khải Định, Rue du Marché, Rue Hoi An, kiệt SICA...

Địa danh ở Hội An thể hiện sự kết hợp đa dạng các yếu tố của ngôn ngữ. Về mô hình cấu trúc, địa danh ở Hội An bao gồm hai yếu tố chứa đựng hai nội dung thông tin. Yếu tố 1 là danh từ chung, chứa đựng thông tin về loại hình của đối tượng như làng/xã, xóm, ấp, hòn, bãi, hang,... Yếu tố 2 là tên riêng, chứa đựng thông tin riêng của từng đối tượng hoặc những ý nghĩa mà chủ thể đặt tên gửi gắm như phường Xuân Mỹ, hang Bà, mũi Đông Tai... Mỗi yếu tố đều có vai trò và chức năng riêng. Danh từ chung (*yếu tố 1*) giúp nhận biết loại hình của đối tượng địa danh, tên riêng (*yếu tố 2*) giúp phân biệt địa danh này với địa danh khác.

Danh từ chung chỉ các đối tượng địa lý tự nhiên, ngoài những từ quen thuộc chung như: sông, núi, ao, đầm, hồ, hồ, lạch, kinh/kênh, mương, vũng,

cửa, khe, gò, bãi, đồi, dốc, lùm, ruộng... còn có nhiều từ ít phổ biến hoặc biểu thị cho đặc điểm địa lý của Hội An như bầu, cù lao, hói, rộc, sùng, trảng, bằg,... Danh từ chung chỉ đối tượng địa lý nhân văn, ngoài những danh từ chung chỉ các khu cư trú thường gặp như: xóm, ấp, thôn, làng, xã, phường, tổng, huyện,... ở Hội An còn có các danh từ chung thể hiện đặc điểm riêng về dân cư, xã hội, lịch sử vạ, phố, lân, khu,...

Tên riêng là thành phần chính trong cấu trúc địa danh. Ở Hội An, cấu trúc tên riêng khá đa dạng, bao gồm cấu tạo đơn và cấu tạo phức. Cấu tạo đơn gồm chỉ một từ đơn đơn tiết (như xóm Mới, xóm Dinh, xóm Trạt, xóm Da,...) được cấu tạo từ nhiều từ loại khác nhau, danh từ (câu Cống, làng Mây, bầu Súng,...), động từ (côn Kiện), tính từ (xóm Mới, cửa Đại, hòn Khô,...), trạng từ (xóm Trong, xóm Giữa,...), số từ/số thứ tự; hoặc từ đơn đa tiết như kiệt SICA... Cấu tạo phức gồm hai thành tố trở lên. Tên riêng cấu tạo phức ở Hội An được kết cấu theo 3 dạng gồm quan hệ đẳng lập (xóm Côn Đằm,...), quan hệ chính phụ (Trung Giang Thượng, Trung Giang Hạ,...), quan hệ chủ vị (sùng Trâu Lên,...).

Về phương thức định danh cho các địa danh ở Hội An sru tầm được có phương thức tự tạo (vũng Cây Chanh, bãi Bìm, bầu Súng,...), phương thức ghép (An Mỹ, Xuân Lâm, Xuân Quang,...), phương thức gộp, phương thức rút gọn, phương thức chuyên hóa. Các địa danh chỉ đối tượng địa lý tự nhiên thường định danh theo phương thức tự tạo dựa vào đặc điểm sinh thái, tính chất hay hoạt động đặc trưng/điển hình tại khu vực. Cách định danh này thể hiện rất rõ đối với các địa danh ở Cù Lao Chàm (Bãi Bìm: Bãi biển có nhiều dây Bìm Bìm; Bãi Tra: Bãi biển

có nhiều cây Tra; Hang Bà: Hang đá có hình dáng giống âm vật của phụ nữ; Hang Tô Vò: Hang đá có hình dáng giống như tổ tò vò; Vũng Cây Chanh: Khu vực vũng này có cây chanh lớn; Mũi Cây Bút: Mũi đảo có cây bút lớn; Hang Trán Quỳ: Hang đá có nhón đá nhô ra với hình dáng dị kỳ; Vũng Thùng: Vũng biển có kiến tạo hình dáng giống như cái thùng; Vũng Bao Gạo: Khu vực vũng biển này có hòn đá có hình dáng giống như bao gạo; Đá Tàu: Hòn đá lớn nhô lên giống như mũi tàu; Đá Đen: Hòn đá lớn có màu đen; Hồ Trờ: Khu vực hồ này có chủ yếu cây gổ Trờ sinh sống; Hồ Mít Nài: Khu vực hồ này có chủ yếu cây mít nài sinh sống; Bằg Lâu Tán: Khu vực bằg này có chủ yếu cây Lâu Tán sinh sống; Mũi Đông: Mũi đảo nhô ra biển nằm xa nhất về phía đông của Hòn Lao; Dốc Gắm: Dốc núi có nhiều cây gắm,...)

Địa danh được xem là “hóa thạch” của tự nhiên, lịch sử và văn hóa. Do đó, qua nghiên cứu về địa danh ở Hội An sẽ nhận diện sâu nhiều vấn đề về văn hóa, lịch sử của mảnh đất Hội An, góp phần quan trọng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Hội An hiệu quả hơn ♦